



triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm sau Tết nguyên đán Nhâm Dần năm 2022;

Chỉ thị số 03/CT-UBND tỉnh ngày 11/02/2022 của UBND tỉnh về việc tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19;

Kế hoạch số 261/KH-BCĐ ngày 27/01/2022 của Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19 tỉnh về việc ban hành Kế hoạch Đảm bảo công tác y tế theo diễn biến tình hình dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Hải Dương;

Công văn số 709-CV/VPTU ngày 27/01/2022 của Thường trực Tỉnh ủy về việc triển khai thí điểm "Phần mềm chăm sóc sức khỏe F0 tại nhà"; Công văn số 309/UBND-VP ngày 08/02/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai thí điểm phần mềm chăm sóc sức khỏe F0 tại nhà trên địa bàn tỉnh.

## **II. ĐỐI TƯỢNG QUẢN LÝ TẠI NHÀ, NƠI LƯU TRÚ**

### **1. Đối tượng sử dụng**

a) Trạm y tế xã, phường, thị trấn; Trạm y tế lưu động; Đội y tế lưu động; Trung tâm y tế huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở được phân công tham gia công tác quản lý người mắc COVID-19 tại nhà (sau đây gọi tắt là cơ sở quản lý người mắc COVID-19 tại nhà).

b) Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 xã, phường, thị trấn; Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là BCĐ phòng chống dịch tuyến huyện, tuyến xã).

c) Nhân viên tham gia công tác quản lý người mắc COVID-19 tại nhà

### **2. Tiêu chí lâm sàng đối với người mắc COVID-19 quản lý tại nhà**

a) Là người mắc COVID-19 (được khẳng định nhiễm SARS-CoV-2 bằng xét nghiệm realtime RT-PCR hoặc test nhanh kháng nguyên theo quy định hiện hành); không có triệu chứng lâm sàng; hoặc có triệu chứng lâm sàng ở mức độ nhẹ: như sốt, ho khan, đau họng, nghẹt mũi, mệt mỏi, đau đầu, đau mỏi cơ, tê lưỡi; tiêu chảy, chảy mũi, mất mùi, mất vị.

b) Không có các dấu hiệu của viêm phổi hoặc thiếu ô xy; nhịp thở < 20 lần/phút; SpO2 > 96% khi thở khí trời; không có thở bất thường như thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, thở khò khè, thở rít ở thì hít vào.

c) Không mắc bệnh nền, hoặc có bệnh nền nhưng đang được điều trị ổn định.

### **3. Khả năng F0 tự chăm sóc**

a) Có thể tự chăm sóc bản thân như ăn uống, tắm rửa, giặt quần áo, vệ sinh.

b) Có điện thoại, máy tính và khả năng giao tiếp, liên lạc với nhân viên y tế; tự theo dõi, cập nhật tình trạng sức khỏe hàng ngày trên phần mềm <https://chamsocsuckhoe.haiduong.gov.vn/> để được theo dõi, giám sát.

c) Trường hợp người mắc COVID-19 không có khả năng tự chăm sóc, gia

đình phải có người chăm sóc đáp ứng các tiêu chí của mục a, b ở trên.

#### **4. Điều kiện về cơ sở vật chất; dự phòng lây nhiễm tại gia đình**

##### **4.1. Điều kiện về nhà ở/nơi cách ly, điều trị F0**

- Có khu vực/ phòng cách ly riêng và tách biệt với khu sinh hoạt chung của gia đình.

- Với những nhà ở khu vực nông thôn có thể dùng nhà vệ sinh chung, nhưng F0 và thành viên gia đình phải bố trí thời gian, tránh tiếp xúc và biện pháp phòng, chống dịch phù hợp khi dùng chung nhà vệ sinh. F0 phải dùng riêng vật dụng, đồ dùng cá nhân và thực hiện khử khuẩn sau mỗi lần sử dụng nhà vệ sinh.

- Phòng cách ly khuyến khích không dùng điều hoà, đảm bảo thông thoáng khí. Mùa hè có thể dùng điều hoà riêng, không dùng điều hoà trung tâm; vệ sinh phòng ở sạch sẽ bằng các nước khử khuẩn, nước lau nhà.

- Trước cửa nhà/căn hộ có biển cảnh báo nền đỏ, chữ vàng: **“ĐỊA ĐIỂM CÁCH LY Y TẾ PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19”** và có thể chằng dây trước/xung quanh nhà.

- BCĐ phòng, chống dịch COVID-19 huyện, thị xã, thành phố căn cứ tình hình cụ thể của từng gia đình về điều kiện cơ sở vật chất để bổ sung tiêu chuẩn cho phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo an toàn công tác phòng chống dịch tại địa phương, tránh lây lan dịch bệnh.

##### **4.2. Điều kiện đồ dùng cá nhân**

Mọi đồ dùng cá nhân, đồ dùng vệ sinh của F0 phải dùng riêng:

- Có đủ dụng cụ vệ sinh cá nhân: xà phòng rửa tay, nước sạch, dung dịch sát khuẩn tay.... Có dụng cụ đo thân nhiệt cá nhân.

- Các đồ dùng, vật dụng cá nhân như bát, đũa, thìa, cốc, bàn chải đánh răng, khăn mặt, xô, chậu giặt và các vật dụng khác (nếu có) phải được dùng riêng biệt.

- Trong phòng cách ly có thùng đựng chất thải, có nắp đậy, mở bằng đạp chân, có lót túi màu vàng để đựng chất thải gồm khẩu trang, khăn, giấy lau mũi miệng, rác thải sinh hoạt có dán nhãn **“CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS - CoV-2”**. Trước khi mang rác sinh hoạt của người cách ly ra ngoài thì phải được khử khuẩn bên ngoài túi, để nơi quy định.

- Bố trí bàn trước cửa phòng cách ly để cung cấp suất ăn riêng, nước uống và các nhu yếu phẩm khác cho người cách ly. Nghiêm cấm không được mang đồ dùng, vật dụng của người F0 ra khỏi nhà.

- Trang bị khẩu trang y tế, găng tay y tế,... để người nhà sử dụng khi cần thiết.

### **III. NHIỆM VỤ CỦA CƠ SỞ QUẢN LÝ F0 TẠI NHÀ**

#### **1. Xác định, lập danh sách F0 quản lý tại nhà, nơi lưu trú**

a) Cơ sở quản lý F0 tại nhà thực hiện đánh giá F0 theo các tiêu chí quy định tại mục 2, mục 3 phần II hoặc xác minh thông tin người bệnh F0 tự khai báo trên hệ thống phần mềm <https://chamsocsuckhoe.haiduong.gov.vn/>.

b) Nhập thông tin F0 được quản lý tại nhà trên hệ thống phần mềm trên.

Trong trường hợp bất khả kháng không sử dụng được phần mềm trên, cơ sở quản lý F0 tại nhà lập danh sách F0 tại nhà theo mẫu Phụ lục số 02.

#### **2. Hướng dẫn F0 theo dõi sức khỏe tại nhà**

##### **2.1. Theo dõi sức khỏe**

2.1.1. Cơ sở quản lý hướng dẫn F0 thực hiện tự theo dõi và cập nhật thông tin về tình hình sức khỏe trên hệ thống phần mềm hoặc điền thông tin vào Phiếu theo dõi sức khỏe người mắc COVID-19 tại nhà (theo mẫu quy định tại Phụ lục số 03), tần suất 2 lần/ngày vào buổi sáng và buổi chiều hoặc ngay khi có các dấu hiệu, triệu chứng cần chuyển viện cấp cứu, điều trị theo quy định tại mục 2.1.3.

##### **2.1.2. Nội dung theo dõi sức khỏe hàng ngày**

- Chỉ số: nhịp thở, mạch, nhiệt độ, SpO2 và huyết áp (nếu có thể).
- Các triệu chứng: mệt mỏi, ho, ho ra đờm, ớn lạnh/gai rét, viêm kết mạc (mắt đỏ), mất vị giác hoặc khứu giác, tiêu chảy (phân lỏng/đi ngoài); Ho ra máu, thở dốc hoặc khó thở, đau tức ngực kéo dài, lơ mơ, không tỉnh táo.

Các triệu chứng khác như: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ,...

2.1.3. Phát hiện bất cứ một trong các dấu hiệu dưới đây phải thông báo ngay với cơ sở quản lý... để được xử trí cấp cứu và chuyển viện kịp thời:

a) Khó thở, thở hụt hơi, hoặc ở trẻ em có dấu hiệu thở bất thường: thở rên, rút lõm lồng ngực, phập phồng cánh mũi, khò khè, thở rít thì hít vào.

##### **b) Nhịp thở**

- Người lớn: nhịp thở  $\geq 20$  lần/phút
- Trẻ từ 1 đến dưới 5 tuổi: Nhịp thở:  $\geq 40$  lần/phút,
- Trẻ từ 5 – dưới 12 tuổi: nhịp thở:  $\geq 30$  lần/phút

(Lưu ý ở trẻ em: đếm đủ nhịp thở trong 1 phút khi trẻ nằm yên không khóc).

c) SpO2  $\leq 96\%$  (trường hợp phát hiện chỉ số SpO2 bất thường cần đo lại lần 2 sau 30 giây đến 1 phút, khi đo yêu cầu giữ yên vị trí đo).

d) Mạch nhanh  $> 120$  nhịp/phút hoặc  $< 50$  nhịp/phút.

e) Huyết áp thấp: huyết áp tối đa < 90 mmHg, huyết áp tối thiểu < 60 mmHg (nếu có thể đo).

f) Đau tức ngực thường xuyên, cảm giác bó thắt ngực, đau tăng khi hít sâu.

g) Thay đổi ý thức: lú lẫn, ngủ rũ, lơ mơ, rất mệt/mệt lả, trẻ quấy khóc, li bì khó đánh thức, co giật.

h) Tím môi, tím đầu móng tay, móng chân, da xanh, môi nhợt, lạnh đầu ngón tay, ngón chân.

i) Không thể uống hoặc bú kém/giảm, ăn kém, nôn (ở trẻ em). Trẻ có biểu hiện hội chứng viêm đa hệ thống: sốt cao, đỏ mắt, môi đỏ, lưỡi dâu tây, ngón tay chân sưng phù nổi hồng ban...

j) Mặc thêm bệnh cấp tính: sốt xuất huyết, tay chân miệng,...

k) Bất kỳ tình trạng bất ổn nào của người mắc COVID-19 mà thấy cần báo cơ sở y tế.

## **2.2. Hướng dẫn chế độ ăn uống, sinh hoạt**

F0 nên nghỉ ngơi, vận động thể lực nhẹ (phù hợp với tình trạng sức khỏe); tập thở ít nhất 15 phút mỗi ngày; Uống nước thường xuyên, không đợi đến khi khát mới uống nước; không bỏ bữa; tăng cường dinh dưỡng: ăn đầy đủ chất, ăn trái cây, uống nước hoa quả... và suy nghĩ tích cực, duy trì tâm lý thoải mái.

## **2.3. Hướng dẫn thực hiện cách ly y tế tại nhà**

- Hướng dẫn vệ sinh khử khuẩn, quản lý chất thải theo Phụ lục số 04.

- Hướng dẫn F0 và chủ hộ ký cam kết điều trị tại nhà theo biểu mẫu Phụ lục số 05.

- Hướng dẫn người chăm sóc F0, hỗ trợ F0 ký cam kết theo biểu mẫu tại Phụ lục số 06.

- Thực hiện các hướng dẫn của Bộ Y tế và quy định của địa phương (nếu có).

## **3. Khám bệnh và theo dõi sức khỏe F0**

### **3.1. Theo dõi sức khỏe hàng ngày**

a) Cán bộ, nhân viên y tế cập nhật thông tin trên phần mềm quản lý sức khỏe F0 tại nhà hoặc ghi chép, cập nhật thông tin về tình trạng sức khỏe F0 hàng ngày vào Phiếu theo dõi sức khỏe người mắc COVID-19 (Phụ lục số 03).

b) Đánh giá và xử trí theo Hướng dẫn phân loại nguy cơ người nhiễm SARS-CoV-2 của Bộ Y tế, tính điểm nguy cơ và phân loại nguy cơ F0 trên hệ thống phần mềm quản lý, theo dõi F0 tại nhà tỉnh Hải Dương.

c) Tiếp nhận các cuộc gọi điện thoại và tư vấn cho F0, người chăm sóc.

d) Nhân viên của cơ sở quản lý xác minh và đến nhà F0 để hỗ trợ trực tiếp trong các trường hợp:

- Có cảnh báo màu đỏ trên hệ thống phần mềm
- F0 có tình trạng cấp cứu cần xử trí ngay.
- Không nhận được báo cáo về tình trạng sức khỏe của F0 và không liên lạc được với F0 hoặc người chăm sóc.

### **3.2. Khám bệnh, kê đơn điều trị tại nhà**

a) Điều trị triệu chứng: Kê đơn, cấp phát thuốc điều trị triệu chứng

- Sốt:

+ Đối với người lớn: > 38,5<sup>0</sup>C hoặc đau đầu, đau người nhiều: uống mỗi lần 1 viên thuốc hạ sốt như paracetamol 0,5 g, có thể lặp lại mỗi 4-6 h, ngày không quá 4 viên, uống oresol nếu ăn kém/giảm hoặc có thể dùng uống thay nước.

+ Đối với trẻ em: > 38,5<sup>0</sup>C, uống thuốc hạ sốt như paracetamol liều 10-15 mg/kg/lần, có thể lặp lại mỗi 4-6 h, ngày không quá 4 lần.

Nếu sau khi dùng thuốc hạ sốt 2 lần không đỡ, yêu cầu F0 thông báo ngay cho TYT, TYT lưu động để được xử trí.

- Ho: dùng thuốc giảm ho khi ho khan nhiều.

b) Kê đơn, cấp phát thuốc điều trị ngoại trú: Sử dụng các nhóm thuốc trong danh mục quy định tại Quyết định số 261/QĐ-BYT ngày 31/01/2022 của Bộ Y tế về việc ban hành hướng dẫn quản lý người mắc COVID-19 tại nhà.

Phân loại các gói thuốc sau:

\* Gói thuốc A: Gồm thuốc Paracetamol, cấp cho F0 điều trị tại nhà ngay khi có chẩn đoán xác định, cấp thuốc điều trị đủ 07 ngày.

Liều lượng:

-Trẻ em:

+ Paracetamol gói bột hoặc cốm bột pha hỗn dịch uống, hàm lượng 80mg, 100mg, 150mg, 250mg;

+ Chỉ định: Sốt > 38,5<sup>0</sup>C, uống liều 10-15mg/kg/lần, có thể có thể lặp lại mỗi 4-6h, ngày không quá 4 lần.

- Người lớn:

+ Paracetamol viên 500mg;

+ Chỉ định: Sốt > 38,5<sup>0</sup>C hoặc đau đầu, đau người nhiều: uống mỗi lần 1 viên 500mg, có thể lặp lại mỗi 4-6h, ngày không quá 4 viên.

\***Gói thuốc B:** Gồm thuốc kháng vi rút Molnupiravir 200 mg

- Liều lượng: Uống 4 viên/lần; ngày 2 lần cách nhau 12 giờ (sáng và tối).

- Thực hiện theo Kế hoạch số 76/SYT-KH ngày 10/01/2022 của Sở Y tế: Khi F0 đồng ý tham gia trình sử dụng thuốc Molnupiravir có kiểm soát cho người

nhiễm COVID-19 tại tỉnh Hải Dương, cấp phát thuốc điều trị đủ 05 ngày cho F0.

**\*Gói thuốc C:**

+ Gồm các thuốc: Chống viêm corticosteroid đường uống; thuốc chống đông máu đường uống.

Thực hiện theo Quyết định số 250/QĐ-BTY ngày 28/01/2022 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn chẩn đoán và điều trị COVID-19 và Quyết định số 261/QĐ-BYT ngày 28/01/2022 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn quản lý người mắc COVID-19 tại nhà.

**Lưu ý khi sử dụng gói thuốc C:** Chỉ định điều trị kết hợp đồng thời thuốc chống viêm corticosteroid và thuốc chống đông máu khi người bệnh COVID-19 có bất kỳ một trong các dấu hiệu sớm của suy hô hấp và chỉ kê đơn điều trị trong 1 ngày trong thời gian chờ chuyển đến cơ sở điều trị người bệnh COVID-19.

c) Khám, chữa bệnh tại nhà bởi Trạm y tế lưu động hoặc Đội y tế lưu động: Căn cứ vào số ca mắc và khu vực có ca mắc trên địa bàn phường, xã để thành lập các Trạm y tế lưu động hoặc Đội y tế lưu động sẵn sàng hỗ trợ cấp cứu cho người bệnh tại nhà.

\* Nếu cấp phát các thuốc ngoài danh mục thuốc quy định tại Quyết định số 261/QĐ-BYT ngày 31/01/2022 của Bộ Y tế, nhưng nằm trong chế độ BHYT (thuốc điều trị bệnh kèm theo, bệnh nền mạn tính...) thì các đơn vị lập hồ sơ thanh toán chi phí khám chữa bệnh BHYT theo quy định tại Quyết định số 6556/QĐ-BYT ngày 30/10/2018 của Bộ Y tế về việc ban hành Mẫu bảng kê chi phí khám bệnh, chữa bệnh sử dụng tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh.

**3.3. Phát hiện và xử trí diễn biến bất thường liên quan bệnh nền**

a) Sau khi thăm khám, đánh giá về bệnh nền, nếu phát hiện diễn biến bất thường liên quan bệnh nền cần tư vấn người bệnh chuyển đến quản lý theo dõi tại cơ sở y tế.

b) Hội chẩn với tuyến trên cho những trường hợp có bệnh nền khó, phức tạp chưa có điều kiện vận chuyển ngay đến cơ sở y tế.

c) Hướng dẫn người chăm sóc, người mắc COVID-19 về việc chuyển người bệnh đến các cơ sở y tế khi có các tình trạng cấp cứu đối với các bệnh lý khác như nguy cơ tai biến sản khoa, chấn thương, đột quỵ...đồng thời thông báo cho các cơ sở y tế nơi tiếp nhận các bệnh nhân này về tình trạng nhiễm COVID-19 của họ.

**4. Xét nghiệm COVID-19 để kết thúc cách ly điều trị tại nhà**

- Với F0 cách ly, điều trị tại nhà: Lấy mẫu xét nghiệm tại nhà (test nhanh kháng nguyên hoặc Realtime RT PCR) cho F0 vào ngày thứ 07 để chuẩn bị kết thúc thời gian cách ly, xét nghiệm mẫu đơn (theo mẫu tại Phụ lục số 09).

- Với người chăm sóc, người ở cùng nhà: Làm xét nghiệm cho người chăm sóc hoặc người ở cùng nhà với F0 khi có triệu chứng nghi mắc COVID-19 và khi gia đình kết thúc cách ly, xét nghiệm mẫu gộp.

### **5. Xử trí cấp cứu, chuyển viện**

a) Hướng dẫn F0 khi có các dấu hiệu, triệu chứng cấp cứu cần liên hệ ngay với cơ sở quản lý để được hỗ trợ xử trí cấp cứu, chuyển viện kịp thời.

b) Trong thời gian chờ đợi chuyển tuyến cơ sở quản lý tiến hành xử trí cấp cứu cho người bệnh.

## **IV. TIÊU CHUẨN KẾT THÚC ĐIỀU TRỊ VÀ THEO DÕI SAU KHI KẾT THÚC THEO DÕI, CÁCH LY TẠI NHÀ**

### **1. Tiêu chuẩn kết thúc thời gian điều trị tại nhà**

- Thời gian cách ly, điều trị đủ 07 ngày và có kết quả xét nghiệm test nhanh âm tính vi rút SARS-CoV-2 do nhân viên y tế hoặc người bệnh tự thực hiện dưới sự giám sát của nhân viên y tế bằng ít nhất một trong các hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp qua các phương tiện từ xa.

- Trong trường hợp sau 07 ngày kết quả xét nghiệm còn dương tính thì tiếp tục cách ly đủ 10 ngày đối với người đã tiêm đủ liều vắc xin và 14 ngày đối với người chưa tiêm đủ liều vắc xin theo quy định.

- Trạm Y tế nơi quản lý người bệnh chịu trách nhiệm xác nhận khỏi bệnh cho người bệnh (theo biểu mẫu Phụ lục số 08).

### **2. Theo dõi sau khi kết thúc điều trị tại nhà**

Người bệnh sau khi ra viện cần ở tại nhà và tự theo dõi trong 7 ngày. Đo thân nhiệt 2 lần/ngày. Nếu thân nhiệt cao hơn 38<sup>0</sup>C ở hai lần đo liên tiếp hoặc có bất kỳ dấu hiệu lâm sàng bất thường nào thì cần báo cho y tế cơ sở để thăm khám và xử trí kịp thời. Tuân thủ thông điệp 5K.

### **3. Lập hồ sơ theo dõi, quản lý**

Các trường hợp người bệnh F0 được quản lý F0 tại nhà phải lập hồ sơ, bệnh án lưu tại TTYT (nếu người bệnh được quản lý tại các cơ sở do tuyến huyện lập) hoặc TYT xã (bao gồm cả hồ sơ của TYT lưu động, đội y tế lưu động). Hồ sơ, bệnh án của người bệnh do cơ sở quản lý người bệnh trực tiếp lập (TTYT, TYT xã, TYT lưu động, đội y tế lưu động), gồm:

- Bìa hồ sơ
- Phiếu khám bệnh (trong đó có thể hiện kết quả xét nghiệm SARS-CoV-2 dương tính hoặc âm tính).
- Phiếu theo dõi sức khỏe hàng ngày.
- Tờ điều trị.



- Giấy chuyển tuyến (nếu có).
- Giấy chứng nhận nghỉ hưởng BHXH (nếu cần).
- Giấy xác nhận hoàn thành cách ly y tế và khỏi bệnh COVID-19
- Các mẫu ký cam kết: Cam kết của F0; Cam kết của người chăm sóc,...
- Giấy xác nhận đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo cách ly, điều trị F0 tại nhà của chính quyền địa phương xác nhận.

## **V. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện bằng nguồn ngân sách nhà nước hoặc nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định hiện hành. Trong đó, UBND cấp huyện có trách nhiệm bố trí kinh phí chi trả các chế độ đặc thù trong phòng chống dịch COVID-19 và các chi phí liên quan điều trị F0 tại nhà, nơi lưu trú theo phương châm "4 tại chỗ" và phân cấp quản lý.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. UBND cấp huyện, cấp xã**

#### **1.1. UBND huyện, thị xã, thành phố**

- Kịp thời ban hành Quyết định thành lập Trạm Y tế lưu động, Đội y tế lưu động theo diễn biến tình hình dịch của địa phương quyết định này đồng thời là Giấy phép hoạt động của Trạm Y tế lưu động.

- Chỉ đạo các đơn vị liên quan như: Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Trạm Y tế/ Trạm Y tế lưu động, Ban Chỉ đạo PCD COVID-19 các xã, phường, thị trấn; UBND các xã, thị trấn, các tổ chức đoàn thể... tổ chức triển khai có hiệu quả, an toàn, đặc biệt là việc sử dụng phần mềm [chamsocsuckhoe.haiduong.gov.vn](http://chamsocsuckhoe.haiduong.gov.vn) trong việc quản lý và điều trị F0 tại nhà theo hướng dẫn này.

- Tăng cường công tác truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân tiếp cận và khai báo thông tin về tình trạng nhiễm COVID-19 trên hệ thống phần mềm [chamsocsuckhoe.haiduong.gov.vn](http://chamsocsuckhoe.haiduong.gov.vn) theo quy định tại Công văn số 193/STTTT-BCVTCNTT ngày 18/02/2022 của Sở Thông tin và Truyền thông về việc triển khai phần mềm quản lý, chăm sóc sức khỏe F0 tại nhà trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện việc thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải phát sinh trong hoạt động phòng, chống, điều trị người bệnh COVID-19 theo Công văn số 330/UBND-VP ngày 10/02/2022 của UBND tỉnh về việc hướng dẫn thu gom, xử lý chất thải phát sinh từ bệnh nhân mắc COVID-19 (F0) điều trị tại nhà. Chủ động liên hệ với các đơn vị có chức năng thu gom, xử lý chất thải y tế theo Công văn số 3059/UBND-VP ngày 21/8/2020 của UBND tỉnh về việc chỉ định đơn vị vận chuyển, xử lý chất thải có nguy cơ chứa SARS-CoV-2 để thu gom xử lý chất thải kịp thời. Chủ động bố trí nguồn kinh phí phục vụ cho việc vận chuyển và xử lý

chất thải trong phòng chống dịch COVID-19 trên địa bàn quản lý.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, hỗ trợ việc điều trị F0 tại nhà tại các địa phương đảm bảo theo hướng dẫn hiện hành.

## **1.2. UBND xã, phường, thị trấn**

- Ban hành quyết định thành lập và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các tổ hỗ trợ chăm sóc, theo dõi F0, Tổ Covid cộng đồng, bộ phận giúp việc thăm định điều kiện cách ly, điều trị tại nhà...

- Chỉ đạo tổ chức kiểm tra, ra văn bản xác nhận đảm bảo đủ điều kiện theo dõi, điều trị F0 tại nhà (theo mẫu tại Phụ lục 07).

- Phân công các lực lượng công an, quân đội, y tế, các tổ chức đoàn thể, tổ Covid cộng đồng... quản lý, theo dõi, hỗ trợ người/gia đình có người cách ly theo chức năng, nhiệm vụ và theo địa bàn cho phù hợp.

- Tăng cường công tác truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng để người dân tiếp cận và khai báo thông tin về tình trạng nhiễm COVID-19 trên hệ thống phần mềm chamsocsuckhoe.haiduong.gov.vn .

- Cung cấp các số điện thoại đường dây nóng của địa phương để F0, người ở cùng nhà liên hệ khi cần thiết.

- Phân công Tổ dân phố, thôn, khu phố... hoặc Tổ Covid cộng đồng hỗ trợ cung cấp cấp lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm... để đảm bảo nhu cầu thiết yếu cho toàn bộ gia đình F0.

- Tổ chức quản lý, thường xuyên kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về cách ly, điều trị tại nhà đối với F0, người cùng nhà.

- Tổ chức việc thu gom, xử lý chất thải phát sinh trong thời gian cách ly tại nhà, nơi cư trú cho bệnh nhân mắc COVID-19 và người tiếp xúc gần với ca bệnh (F1) theo quy định của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Hướng dẫn số 05/HD-STNMT ngày 10/01/2022.

## **2. Các phòng chức năng của Sở Y tế**

- Phối hợp với các cơ sở y tế tổ chức, triển khai quản lý, chăm sóc người bệnh F0 tại nhà theo đúng hướng dẫn này.

- Giao cho Phòng Nghiệp vụ Y phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan kịp thời cập nhật, triển khai hướng dẫn các cơ sở y tế thực hiện quản lý, chăm sóc F0 tại nhà theo quy định của Bộ Y tế, UBND tỉnh.

## **3. Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh**

- Phối hợp với các Trung tâm Y tế tuyến huyện khẩn trương rà soát, thống nhất biểu mẫu, báo cáo công tác phòng, chống dịch để khai thác hiệu quả hệ thống phần mềm chamsocsuckhoe.haiduong.gov.vn; giảm thời gian làm việc hành chính, chú trọng thực hiện các công việc chuyên môn cho nhân viên y tế

của các trạm y tế trên địa bàn toàn tỉnh.

- Tổng hợp, đánh giá tình hình, kết quả quản lý và điều trị F0 tại nhà, tham mưu Sở Y tế ban hành các hướng dẫn quản lý, chăm sóc F0 tại nhà phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương.

#### **4. Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố**

- Đảm bảo đủ cơ sở vật chất, năng lực chuyên môn của cơ sở điều trị cho bệnh nhân ở mức độ vừa ở địa phương (tầng 2); xây dựng quy trình chuyển tuyến, tiếp nhận điều trị giữa Trạm Y tế tuyến xã, Trạm Y tế lưu động, Đội y tế lưu động với cơ sở điều trị tầng 2; Chủ động hội chẩn với tuyến trên khi bệnh nhân có diễn biến bất thường, chuyển nặng để có hướng xử trí hoặc chuyển tuyến kịp thời. Hạn chế đến mức thấp nhất việc chuyển tiếp bệnh nhân từ Trạm Y tế lên các bệnh viện ở Tầng 3.

- Kịp thời tham mưu cho UBND huyện thành lập các Trạm Y tế lưu động, Tổ y tế lưu động theo diễn biến tình hình dịch của địa phương hoặc trong trường hợp Trạm Y tế tuyến xã bị cách ly y tế để đảm bảo công tác phòng, chống dịch.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Y tế huyện tham mưu cho Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch COVID-19, UBND cấp huyện xây dựng kế hoạch quản lý, điều trị F0 tại nhà; tổ chức triển khai quản lý, điều trị tại nhà, nơi lưu trú trên địa bàn.

- Tham mưu cho UBND/ BCĐ phòng chống dịch COVID-19 cấp huyện bố trí đủ nhân lực, trang thiết bị y tế, vật tư, hóa chất, phương tiện phòng hộ, thuốc, oxy y tế... cho Trạm Y tế, Trạm y tế lưu động, Đội y tế lưu động trên địa bàn để đáp ứng được công tác quản lý và điều trị F0 tại nhà.

- Phân công 01 đồng chí là lãnh đạo Trung tâm Y tế trực tiếp chỉ đạo, giám sát các cơ sở quản lý F0 sử dụng phần mềm [chamsocsuckhoe.haiduong.gov.vn](http://chamsocsuckhoe.haiduong.gov.vn) để quản lý, theo dõi F0 tại nhà theo đúng hướng dẫn này.

- Chủ động, phối hợp với Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh thống nhất các biểu mẫu, báo cáo công tác phòng, chống dịch cho tuyến huyện, tuyến xã. Ưu tiên ứng dụng, khai thác, sử dụng biểu mẫu, báo cáo trên hệ thống phần mềm.

- Xây dựng các gói thuốc điều trị F0 tại nhà theo hướng dẫn này và các văn bản hướng dẫn hiện hành của Bộ Y tế, BHXH các cấp.

- Tổ chức tập huấn, chỉ đạo và hướng dẫn chuyên môn cho cán bộ tại Trạm Y tế, Trạm Y tế lưu động, Đội y tế lưu động để thực hiện các nhiệm vụ quản lý và điều trị F0 tại nhà.

- Trước 17h00 hàng ngày, rà soát số liệu cập nhật, quản lý, chăm sóc F0 trên hệ thống phần mềm [chamsocsuckhoe.haiduong.gov.vn](http://chamsocsuckhoe.haiduong.gov.vn) làm căn cứ tổng hợp số liệu trên địa bàn toàn tỉnh.

## **5. Trạm Y tế, Trạm Y tế lưu động, đội y tế lưu động**

- Trực tiếp triển khai các nhiệm vụ quản lý, theo dõi và điều trị F0 tại nhà theo hướng dẫn của Sở Y tế và Bộ Y tế.

- Hướng dẫn F0 khai báo thông tin; diễn biến tình hình sức khỏe trên hệ thống phần mềm chamsocsuckhoe.haiduong.gov.vn; gọi cấp cứu khi có dấu hiệu nặng theo hướng dẫn. Thường xuyên xác minh, xác nhận thông tin người nhiễm COVID-19 trên hệ thống phần mềm; chẩn đoán xác định F0, lựa chọn các trường hợp F0 đủ tiêu chuẩn về lâm sàng, cận lâm sàng để chăm sóc, điều trị tại nhà. Hoàn thành việc nhập số liệu người mắc COVID-19 trước 17h00 hàng ngày.

- Chịu trách nhiệm xác nhận khỏi bệnh, hoàn thành cách ly cho người bệnh nhiễm COVID-19.

- Thường xuyên báo cáo, xin ý kiến Trung tâm Y tế huyện về diễn biến trong quá trình theo dõi và điều trị F0 tại nhà. Đồng thời tuân thủ các chỉ đạo chuyên môn của Trung tâm Y tế.

- Chịu trách nhiệm trực tiếp hướng dẫn F0 trong việc tự theo dõi sức khỏe, ăn uống, vệ sinh cá nhân, thu gom chất thải... Hướng dẫn, giáo dục người nhà F0 trong việc phòng, chống lây nhiễm COVID-19.

- Cung cấp các số điện thoại thường trực của Trạm Y tế, TYT lưu động, Đội y tế lưu động, TTYT tuyến huyện... để bệnh nhân F0 và người nhà liên hệ khi cần thiết.

- Chấp hành các chỉ đạo của các cấp chính quyền, địa phương; báo cáo đề xuất những khó khăn vướng mắc nếu có.

Trên đây là hướng dẫn về quản lý, điều trị F0 tại nhà trên địa bàn tỉnh Hải Dương, thay thế Hướng dẫn tạm thời số 4320/HD-SYT ngày 30/12/2021 của Sở Y tế về hướng dẫn tạm thời quản lý, điều trị người nhiễm COVID-19 tại nhà, nơi lưu trú. Những nội dung khác không có trong hướng dẫn này, đề nghị các đơn vị thực hiện theo các văn bản hướng dẫn cập nhật, bổ sung của Bộ Y tế.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị đơn vị phản ánh về Sở Y tế để được hướng dẫn, giải quyết./.

### **Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- UBND tỉnh (để b/c);
- Thành viên BCĐ PCD COVID-19 tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, tp (để p/h);
- BHXH tỉnh (để p/h);
- Lãnh đạo, các phòng chức năng Sở Y tế;
- Tập đoàn FPT (để cập nhật phần mềm);
- Các cơ sở y tế trong tỉnh;
- Lưu: VT, NVY.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Mạnh Cường**

**Phụ lục 1**  
**DANH MỤC CÁC BỆNH NỀN (CÓ NGUY CƠ GIA TĂNG MỨC ĐỘ**  
**NẶNG KHI MẮC COVID-19)**

1. Đái tháo đường
2. Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và các bệnh phổi khác
3. Ung thư (đặc biệt là các khối u ác tính về huyết học, ung thư phổi và bệnh ung thư di căn khác).
4. Bệnh thận mạn tính
5. Ghép tạng hoặc cấy ghép tế bào gốc tạo máu
6. Béo phì, thừa cân
7. Bệnh tim mạch (suy tim, bệnh động mạch vành hoặc bệnh cơ tim)
8. Bệnh lý mạch máu não
9. Hội chứng Down
10. HIV/AIDS
11. Bệnh lý thần kinh (bao gồm cả chứng sa sút trí tuệ)
12. Bệnh hồng cầu hình liềm, bệnh thalassemia, bệnh huyết học mạn tính khác
13. Hen phế quản
14. Tăng huyết áp
15. Thiếu hụt miễn dịch
16. Bệnh gan
17. Rối loạn do sử dụng chất gây nghiện
18. Đang điều trị bằng thuốc corticosteroid hoặc các thuốc ức chế miễn dịch khác.
19. Các bệnh hệ thống.
20. Bệnh lý khác đối với trẻ em: Tăng áp phổi nguyên hoặc thứ phát, bệnh tim bẩm sinh, rối loạn chuyển hóa di truyền bẩm sinh, rối loạn nội tiết bẩm sinh-mắc phải.

**TÊN CƠ SỞ Y TẾ**

**DANH SÁCH QUẢN LÝ  
NGƯỜI NHIỄM COVID-19 TẠI NHÀ**

**Năm 20....**







### Phụ lục 3

## PHIẾU THEO DÕI SỨC KHỎE NGƯỜI NHIỄM COVID 19 TẠI NHÀ

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Sinh ngày: \_\_/\_\_/\_\_ Giới tính:  Nam.  Nữ

Điện thoại: \_\_\_\_\_

Họ và tên người chăm sóc: \_\_\_\_\_ Sinh ngày: \_\_/\_\_/\_\_ Điện thoại: ....

TT	↓ Nội dung Ngày theo dõi →	1	2	3	4	5	6	7	8	8	10	11	12	13	14	
		S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S	C	S
<i>Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có 1 trong số dấu hiệu sau: SpO<sub>2</sub> ≤96 %, nhịp thở ≥ 20 lần/phút, mạch &lt;50 hoặc &gt;120 lần/phút, huyết áp &lt;90/60.</i>																
1.	<b>Mạch (lần/phút)</b>															
2.	<b>Nhiệt độ hàng ngày</b>															
3.	<b>Nhịp thở</b>															
4.	<b>SpO<sub>2</sub>(%) (nếu có)</b>															
5.	<b>Huyết áp (mmHg) (nếu có)</b>															
6.	<b>Không triệu chứng</b>															
<i>Chú ý đến sức khỏe của bạn. Nếu bạn có bất kỳ triệu chứng nào, hãy viết (C): hoặc (K) là KHÔNG Bên dưới cho mỗi triệu chứng hàng ngày.</i>																
7.	<b>Mệt mỏi</b>															
8.	<b>Ho</b>															
9.	<b>Ho ra đờm</b>															
10.	<b>Ốn lạnh/gai rét</b>															
11.	<b>Viêm kết mạc (mắt đỏ)</b>															
12.	<b>Mất vị giác/ khứu giác</b>															
13.	<b>Tiêu chảy (phân lỏng/ đi ngoài)</b>															
<i>Liên hệ ngay với nhân viên y tế nếu có một trong số các triệu chứng sau</i>																
14.	<b>Ho ra máu</b>															
14.	<b>Thở dốc hoặc khó thở</b>															
15.	<b>Đau tức ngực kéo dài</b>															
16.	<b>Lơ mơ, không tỉnh táo</b>															
	<b>Người thực hiện theo dõi sức khỏe</b>															

Triệu chứng khác: Đau họng, nhức đầu, chóng mặt, chán ăn, buồn nôn và nôn, đau nhức cơ... thêm vào phần “Ghi chú”

Ghi chú:.....

## Phụ lục 4

### VỆ SINH KHỬ KHUẨN, QUẢN LÝ CHẤT THẢI

#### 1. Vệ sinh khử khuẩn môi trường

- Thực hiện vệ sinh môi trường, khử khuẩn tối thiểu 2 lần/ngày tại các vị trí: Sàn nhà, sàn khu vệ sinh và bề mặt thường xuyên tiếp xúc như bàn, ghế, thành giường, tủ quần áo, tủ lạnh, tay nắm cửa, bồn cầu, lavabo, vòi nước, ...

- Phải làm sạch bề mặt, đồ dùng, vật dụng trước khi tiến hành khử khuẩn. Người chăm sóc trẻ phải được hướng dẫn thực hiện và đeo khẩu trang, găng tay khi thực hiện làm sạch, khử khuẩn bề mặt môi trường.

- Dung dịch làm sạch và khử trùng bằng chất tẩy rửa thông thường và cồn 70 độ. Thường xuyên sử dụng cồn 70 độ để lau các bề mặt các thiết bị điện, điện tử như công tắc đèn, điều khiển ti vi, điện thoại,... Trước khi lau phải tắt nguồn điện.

#### 2. Khử khuẩn quần áo, đồ dùng của người cách ly

- Giặt riêng quần áo của người cách ly. Tốt nhất giặt ngay trong phòng cách ly và phơi khô tự nhiên hoặc sấy.

- Trước khi giặt, phải ngâm đồ vải với xà phòng giặt trong tối thiểu 20 phút.

#### 3. Quản lý chất thải từ phòng cách ly

- Phân loại: Tất cả chất thải rắn phát sinh tại phòng cách ly, điều trị F0 được coi là chất thải lây nhiễm. Chất thải phải được bỏ vào túi đựng chất thải (túi nilon màu vàng), buộc chặt miệng túi, sau đó xịt cồn 70 độ để khử trùng. Tiếp đó bỏ vào thùng đựng chất thải có nắp đậy kín ở trong phòng cách ly, điều trị; có lót túi nilon đựng chất thải, mở nắp thùng bằng đạp chân. Bên ngoài thùng có dán nhãn chất thải y tế.

- Thu gom: trước khi thu gom, túi đựng chất thải phải buộc kín miệng túi và tiếp tục bỏ vào túi đựng chất thải lây nhiễm thứ 2, buộc kín miệng túi, sau đó bỏ vào thùng thu gom chất thải lây nhiễm. Thùng thu gom chất thải lây nhiễm phải có thành cứng, có nắp đậy kín, có bánh xe đẩy, bên ngoài thùng có dán nhãn "**CHẤT THẢI CÓ NGUY CƠ CHỨA SARS-CoV-2**". Các chất thải khác thực hiện thu gom và xử lý theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường. Các thùng đựng chất thải phải được thu gom riêng. Trong quá trình thu gom, thùng đựng chất thải phải đậy nắp kín, đảm bảo không bị rơi, rò rỉ chất thải ra ngoài.

- Vận chuyển, xử lý chất thải: UBND cấp huyện căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương để quy định tần suất thu gom, người chịu trách nhiệm thu gom, phương tiện vận chuyển, biện pháp xử lý chất thải của người cách ly bảo đảm yêu cầu.

**Phụ lục 5**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN CAM KẾT**

**Người nhiễm COVID-19 điều trị tại nhà phòng, chống bệnh COVID-19**

Họ và tên người bệnh:.....

Số CMT/CCCD:..... Điện thoại: .....

Họ và tên chủ hộ/đại diện người ở cùng nhà:.....

Số CMT/CCCD.....Điện thoại: .....

Địa chỉ nhà ở (nơi điều trị tại nhà): .....

.....

**I. NGƯỜI NHIỄM COVID-19**

*Tôi xin cam kết thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 để điều trị tại nhà cụ thể như sau:*

1. Chấp hành nghiêm quy định về điều trị, cách ly tại nhà.
2. Tuyệt đối không ra khỏi nhà, nơi lưu trú trong suốt thời gian điều trị, cách ly.
3. Thực hiện đầy đủ Thông điệp 5K phòng, chống dịch bệnh COVID-19 theo hướng dẫn và khuyến cáo của Bộ Y tế. Cài đặt, bật bluetooth hàng ngày trên ứng dụng PC-COVID trong suốt thời gian điều trị, cách ly tại nhà. Thực hiện thông báo cho cán bộ y tế khi có ho, sốt, đau rát họng, khó thở.
4. Tự thực hiện hoặc phối hợp với cán bộ y tế để được lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 trong quá trình điều trị, cách ly theo quy định.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật và đền bù các chi phí phát sinh do việc tôi không tuân thủ các quy định về điều trị, cách ly y tế tại nhà.

**II. ĐẠI DIỆN NGƯỜI Ở CÙNG NHÀ**

*Tôi xin cam kết:*

1. Đảm bảo đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu điều trị người bệnh COVID-19 tại nhà. Thực hiện vệ sinh khử khuẩn và thu gom rác thải hàng ngày.
2. Theo dõi, giám sát, nhắc nhở người bệnh COVID-19 điều trị, cách ly thực hiện đúng các yêu cầu về phòng, chống dịch COVID-19, không ra khỏi nhà và cách ly đủ thời gian theo quy định.
3. Không tiếp xúc gần với người bệnh đang điều trị, cách ly.

4. Không cho người khác vào nhà trong suốt thời gian thực hiện điều trị, cách ly y tế (trừ nhân viên y tế và người có thẩm quyền giám sát cách ly y tế).

5. Tự theo dõi sức khỏe. Khi có biểu hiện nghi ngờ như ho, sốt, đau rát họng, khó thở thì phải báo ngay cho cán bộ y tế.

6. Thực hiện Thông điệp 5K của Bộ Y tế. Cài đặt, bật bluetooth hàng ngày trên ứng dụng PC-COVID trong suốt thời gian có người cách ly tại nhà.

7. Tự thực hiện xét nghiệm hoặc phối hợp với cán bộ y tế để lấy mẫu xét nghiệm SARS-CoV-2 theo quy định.

8. Không tiếp xúc với người xung quanh, không đi ra ngoài khi không cần thiết và ghi chép đầy đủ các mốc tiếp xúc trong thời gian có người cách ly tại nhà.

Nếu vi phạm cam kết, tôi xin chịu mọi trách nhiệm theo quy định của pháp luật./.

....., ngày.... tháng .... năm 202...

**Người cách ly,  
điều trị**

**Chủ hộ/Đại diện  
người cùng nhà**

**Tổ dân phố/thôn**

**UBND cấp xã**



## Phụ lục 7

UBND.....

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: /GXN-UBND

....., ngày tháng năm 20....

### **GIẤY XÁC NHẬN**

**Đủ điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị đảm bảo cách ly y tế tại gia đình**

#### **I. THÔNG TIN CHUNG**

**Họ và tên người bệnh F0:**.....

Số CMTND/CCCD: .....

Điện thoại: .....

Là người bệnh F0 được chẩn đoán khẳng định ngày/tháng/năm: .....

**Họ và tên chủ hộ/đại diện người cùng ở nhà:** .....

Số CMTND/CCCD: .....

Điện thoại: .....

**Địa chỉ nhà ở** (nơi thực hiện cách ly, theo dõi điều trị F): .....

.....

#### **II. NỘI DUNG XÁC NHẬN**

Xác nhận nhà ở tại địa chỉ nêu trên có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện chăm sóc, theo dõi, điều trị F0 tại nhà.

**Cụ thể:**

.....

.....

.....

.....

*Nơi nhận:*

-

-

- Lưu:.....

**CHỦ TỊCH**

## Phụ lục 8

TRUNG TÂM Y TẾ ....  
TRẠM Y TẾ P/X  
.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

### GIẤY XÁC NHẬN Khỏi bệnh COVID-19 và hoàn thành cách ly y tế

Họ tên người bệnh: Tuổi: Giới tính:  
Quốc tịch: Dân tộc: Nghề nghiệp:  
Mã số BHYT/ Thẻ BHYT số:  
Số CMND/CCCD:  
Địa chỉ:  
Số điện thoại:  
Ngày lấy mẫu: Loại xét nghiệm: Kết quả:  
Chẩn đoán:  
Ngày bắt đầu điều trị:  
Ngày lấy mẫu: Loại xét nghiệm: Kết quả  
Ngày hoàn thành cách ly và điều trị:  
Kết luận: Bệnh nhân khỏi bệnh COVID-19 và hoàn thành cách ly y tế.

#### **Ghi chú:**

- Bệnh nhân tiếp tục thực hiện tự theo dõi sức khỏe tại nhà trong vòng 07 ngày kể từ khi hoàn thành cách ly, điều trị tại nhà, nơi lưu trú.
- Khi có dấu hiệu bất thường về sức khỏe (ho, sốt, khó thở....) báo ngay Trạm Y tế phường (xã) để khám và tư vấn.
- Số điện thoại Trạm Y tế phường (xã): ....

....., ngày tháng năm 2022  
**TRƯỞNG TRẠM**

## Phụ lục 9

TTYT .....

TYT XÃ (LƯU ĐỘNG):....

### PHIẾU XÉT NGHIỆM SARS-CoV-2

1. Họ và tên bệnh nhân:.....Giới:.....Năm sinh:.....

2. Địa chỉ:.....

3. Nghề nghiệp:.....

4. Chẩn đoán:.....

5. Kết quả xét nghiệm:

- Phương pháp xét nghiệm:.....

- Người thực hiện: NVYT  Người bệnh/người nhà thực hiện

- Ngày xét nghiệm:...../...../..... Lần thứ:.....

- Kết quả xét nghiệm:.....

....., ngày .....tháng.....năm .....

**Nhân viên y tế thực hiện/xác nhận**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Trạm trưởng Trạm Y tế**

(Ký tên, đóng dấu)